

MỤC LỤC

	Trang
1. Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí thích hợp về công nghệ sản xuất và xử lý môi trường cho các nhà máy sản xuất sản phẩm thép có công đoạn mạ kẽm nhúng nóng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1048-1058
<i>Developing a set of appropriate criteria on production technology and environmental treatment for steel product manufacturing facilities with hot dip zinc plating process in Ba Ria - Vung Tau Province</i> Hồ Minh Dũng, Hoàng Thị Hằng, Nguyễn Quốc Bình	
2. Performance comparison of conventional biological treatment process and membrane bioreactor treating common industrial effluent	1059-1066
<i>So sánh hiệu suất của quá trình xử lý sinh học truyền thống và bể phản ứng sinh học màng trong xử lý nước thải công nghiệp</i> Mai-Nhu Hoang, Thi-Yen-Phuong Nguyen, Cong-Sac Tran, Pham-Yen-Nhi Tran, Phuong-Thao Nguyen, Mai-Duy Thong Pham, Quang-Huy Hoang, Thi-Kim-Quyen Vo, Nhung Thi-Tuyet Hoang, My-Le Du, Xuan-Thanh Bui	
3. Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (QGIS) đánh giá diễn biến chất lượng nước (WQI) theo mùa của sông Thị Tinh	1067-1075
<i>Application of quantum geographic information system (QGIS) changes water quality index (WQI) according to seasons of Thi Tinh River</i> Lê Thị Tuyết, Trần Thị Kim Dung, Lê Nguyễn Hoài An, Huỳnh Thế An	
4. Utilizing pineapple peel crosslinked chitosan as an eco-friendly biosorbent for heavy metal removal: A circular economy perspective	1076-1085
<i>Ứng dụng vỏ dứa kết hợp với chitosan làm vật liệu hấp phụ thân thiện với môi trường để loại bỏ kim loại nặng: Hướng tới kinh tế tuần hoàn</i> Nguyen My Linh	
5. Evaluation of the surface water system using statistical method (PCA, FA and ANOVA): A case study of Binh Thuan province, Vietnam	1086-1100
<i>Đánh giá chất lượng nước mặt bằng phân tích thống kê (PCA, FA và ANOVA): Nghiên cứu trường hợp tại tỉnh Bình Thuận, Việt Nam</i> Le Viet Thang	
6. Ứng dụng Google Earth Engine đánh giá mối liên hệ giữa sự thay đổi lượng trữ và biến động dòng chảy lưu vực sông Sài Gòn - Đồng Nai	1101-1110
<i>Google Earth Engine application evaluates the relationship between storage changes and flow fluctuations in the Saigon-Dong Nai River basin</i> Lê Trọng Diệu Hiền, Nguyễn Lê Tấn Đạt, Đỗ Xuân Hồng	

Mã QR truy cập
Thông tin Tạp chí:



Mã QR truy cập
Hướng dẫn soạn
bản thảo:

